

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1940 /ĐHĐN-TCCB

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 5 năm 2023

V/v triển khai Phong trào thi đua
“Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng
đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí” của Bộ GD&ĐT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA	
CÔNG VĂN ĐIỆN TỬ	
Số: 642	Ngày: 10/5/2023
Chuyên: TT-PC	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi:

- Các trường đại học thành viên;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Đại học Đà Nẵng.

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về việc triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 (Nghị quyết 105);

Thực hiện Kế hoạch số 669/KH-BGDĐT ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Kế hoạch 669), Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN) đề nghị các trường đại học thành viên, các đơn vị thuộc, trực thuộc ĐHĐN (đơn vị) thực hiện các nội dung sau:

a) Triển khai phát động phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” theo như Kế hoạch 669; tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 105.

b) Tổ chức xét chọn, đề xuất **01 tập thể** hoặc **01 cá nhân** có thành tích xuất sắc tiêu biểu, đáp ứng các tiêu chuẩn tại Kế hoạch 669 (nếu có), gửi về ĐHĐN (qua Ban Tổ chức Cán bộ, bản mềm gửi về địa chỉ email: npngan@ac.udn.vn) trước ngày 15/4/2025 để tổng hợp, xét chọn và trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng Bằng khen.

Hồ sơ bao gồm: Tờ trình đề nghị khen thưởng có xác nhận của lãnh đạo đơn vị; Biên bản họp bình xét của đơn vị, kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng; Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng, có xác nhận của người đứng đầu đơn vị theo Mẫu báo cáo thành tích khen thưởng chuyên đề.

c) Hằng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch 669 về ĐHĐN trước ngày 15/11 (qua Ban Tổ chức Cán bộ, bản mềm gửi về địa chỉ email: npngan@ac.udn.vn) để tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Đề nghị Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc ĐHĐN triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ về ĐHĐN qua Ban Tổ chức Cán bộ (Chuyên viên Nguyễn Phương Ngân, Email: npngan@ac.udn.vn) để phối hợp hướng dẫn. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc ĐHĐN;
- Lưu: VT, TCCB.

Klg: + Chủ tịch HĐT;
+ Ban Giám hiệu;
+ P.TT-PC (trị khai);
+ Lưu: VT.



PGS.TS. Lê Thành Bắc

Số: 669 /KH-BGDĐT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2023

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG	
Số: 1366	ĐẾN
Ngày: 25/4/23	
Số và ký hiệu HS:	

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Quyết định số 1478/QĐ-TTg ngày 28/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua); căn cứ nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về việc triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 105/NQ-CP), Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua tới các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và hai Đại học quốc gia (sau đây viết tắt là các đơn vị) với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

1.1. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức và hành động của các đơn vị và cá nhân các đơn vị để hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 105/NQ-CP và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.2. Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của các đơn vị, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 105/NQ-CP bảo đảm đúng quy định; bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong triển khai Phong trào thi đua.

1.3. Thông qua Phong trào thi đua, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các đơn vị trong chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện tốt các biện pháp, giải pháp, phát triển kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, phù hợp với chức năng, điều kiện thực tế và việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên các đơn vị.

2. Yêu cầu

2.1. Phong trào thi đua được xác định là một trong những phong trào trọng tâm, thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị; gắn với đề cao

trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.2. Triển khai Phong trào thi đua với nội dung thiết thực, đồng bộ từ Bộ đến các đơn vị; đặc biệt bảo đảm việc phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 105/NQ-CP; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng vốn, tài sản, lao động, sức lao động.

2.3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua, định kỳ sơ kết, tổng kết, kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng

1.1. Đổi mới tư duy về thể chế, nâng cao chất lượng xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách phù hợp, văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý, sử dụng và khai thác đối với lĩnh vực hạ tầng về giáo dục và đào tạo theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; các đề án nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách, quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học và đào tạo sư phạm.

1.2. Thi đua huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia vào các chương trình, dự án về hạ tầng giáo dục và đào tạo được giao tại Nghị quyết số 105/NQ-CP bảo đảm hiệu quả, chất lượng đầu tư.

1.3. Thi đua lao động và sáng tạo, hoàn thành đúng tiến độ hoặc vượt kế hoạch, đảm bảo chất lượng các công trình, dự án được giao tại Nghị quyết số 105/NQ-CP¹.

1.4. Thi đua nâng cao năng lực, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện các nhiệm vụ đầu tư, dự án công trình về hạ tầng giáo dục và đào tạo được giao tại Nghị quyết số 105/NQ-CP.

1.5. Thi đua nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, phương pháp quản lý hiện đại trong thiết kế, thi công, xây dựng, khai thác và quản lý các công trình được giao để nâng cao hiệu quả lao động, rút ngắn thời gian thực hiện, tiết kiệm tài nguyên và nguồn nhân lực, sử dụng nguyên vật liệu có tính ứng dụng cao, thân thiện với môi trường.

1.6. Thi đua vận động người dân chấp hành tốt việc tham gia giải phóng mặt bằng cho các dự án.

¹ Dự án nâng cao chất lượng giáo dục đại học; đầu tư xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Đà Nẵng; tiếp tục đầu tư xây dựng một số trường đại học chất lượng cao, đẳng cấp quốc tế, từng bước hoàn thành các trường đại học đạt đẳng cấp quốc tế tại các đô thị lớn: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Huế, Thái Nguyên; xây dựng các khu đô thị đại học tập trung, gắn với việc thực hiện di dời một số các cơ sở giáo dục đại học ra khỏi nội thành, góp phần giảm tải áp lực hạ tầng kỹ thuật tại trung tâm các thành phố lớn.

2. Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

2.1. Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí nhà nước, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về phát triển giáo dục và đào tạo.

2.2. Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, xây dựng, quản lý sử dụng tài sản nhà nước, đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định.

2.3. Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với thi đua đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.

2.4. Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cơ quan, đơn vị trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, phát triển bền vững quốc gia gắn với bảo vệ môi trường.

2.5. Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp; đổi mới, sáng tạo, quản trị theo chuẩn mực quốc tế.

2.6. Thi đua quản lý, sử dụng hiệu quả lao động và thời gian lao động của cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên các đơn vị.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Đối với các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Về phát triển kết cấu hạ tầng

- Tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách; rà soát, xây dựng và ban hành các văn bản quy định để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hạ tầng giáo dục và đào tạo.

- Sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực về phát triển hạ tầng giáo dục và đào tạo.

- Hoàn thành chất lượng, đúng tiến độ các nhiệm vụ đầu tư, dự án công trình hạ tầng về giáo dục và đào tạo được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 105/NQ-CP.

- Đẩy mạnh Chương trình chuyển đổi số giáo dục và đào tạo.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm thông thoáng, thuận lợi, khắc phục phiền hà và giảm chi phí cho các nhà đầu tư, các bên liên quan thực hiện nhiệm vụ phát triển hạ tầng giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện công khai, minh bạch thông tin và xây dựng cơ chế giám sát việc thực hiện nhiệm vụ.

- Ứng dụng sản phẩm công nghệ số thiết kế, sản xuất trong nước và phương pháp quản lý hiện đại trong việc tổ chức xây dựng, khai thác và quản lý các công trình kết cấu hạ tầng.

- Đa dạng hóa phương thức huy động nguồn lực, phân bổ nguồn lực có trọng tâm, trọng điểm, tránh dài trải; phần đầu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công được giao gắn với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn.

b) Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Xây dựng và ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm và dài hạn, trong đó xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm cho ngành, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Rà soát, xây dựng và ban hành, công khai hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật bảo đảm tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý ngân sách nhà nước về giáo dục và đào tạo. Sử dụng hiệu quả kinh phí nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công. Đến năm 2025 hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện tích hợp các chế độ, chính sách có cùng mục đích, đối tượng phạm vi giữa các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó cải cách thủ tục hành chính trong giáo dục bảo đảm thông thoáng, thuận lợi, giảm bớt phiền hà cho người học, người dân. Thực hiện công khai, minh bạch thông tin và xây dựng cơ chế giám sát để nhân dân tham gia giám sát đối với các cơ quan, đơn vị.

1.2. Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ và hai Đại học Quốc gia

a) Về phát triển kết cấu hạ tầng

- Sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực về phát triển hạ tầng giáo dục và đào tạo.

- Hoàn thành chất lượng, đúng tiến độ các nhiệm vụ đầu tư, dự án công trình hạ tầng về giáo dục và đào tạo được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 105/NQ-CP. Phần đầu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công được giao gắn với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn.

- Đẩy mạnh Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm thông thoáng, thuận lợi, khắc phục phiền hà và giảm chi phí cho các nhà đầu tư, các bên liên quan thực hiện nhiệm vụ phát triển hạ tầng giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện công khai, minh bạch thông tin và xây dựng cơ chế giám sát việc thực hiện nhiệm vụ.

- Ứng dụng sản phẩm công nghệ số thiết kế, sản xuất trong nước và phương pháp quản lý hiện đại trong việc tổ chức xây dựng, khai thác và quản lý các công trình kết cấu hạ tầng.

b) Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Xây dựng và ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm và dài hạn, trong đó xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm cho ngành, cho đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công.

- Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó cải cách thủ tục hành chính trong giáo dục bảo đảm thông thoáng, thuận lợi, giảm bớt phiền hà cho người học, người dân.

1.3. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và người lao động tại các đơn vị

- Gương mẫu thực hiện quản lý và sử dụng vốn, tài sản nhà nước được giao đúng mục đích, định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

- Có sáng kiến, giải pháp hữu ích được cấp có thẩm quyền công nhận trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản về cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực kết cấu hạ tầng giáo dục và đào tạo, về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cơ chế, chính sách để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kết cấu hạ tầng giáo dục và đào tạo, về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.4. Đối với Công đoàn Giáo dục Việt Nam và các đoàn thể

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

- Có nhiều sáng kiến, giải pháp tuyên truyền, vận động công đoàn viên, đoàn viên tham gia xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc thực hiện nhiệm vụ.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng sơ kết Phong trào thi đua giai đoạn 2022-2025

2.1. Hình thức khen thưởng

- a) Huân chương Lao động.
- b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- c) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- d) Giấy khen.

Đối với khen thưởng cấp Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện theo văn bản của cấp trên và theo quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Đối tượng khen thưởng

- Tập thể: Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, hai Đại học Quốc gia và Công đoàn Giáo dục Việt Nam có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong việc thực hiện Phong trào thi đua.

- Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, người lao động các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, hai Đại học Quốc gia và Công đoàn Giáo dục Việt Nam có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong việc thực hiện Phong trào thi đua.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng

- Tiêu chuẩn đối với tập thể

+ Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Đáp ứng các tiêu chí thi đua tại khoản 1, mục III Kế hoạch này.

+ Hoàn thành có chất lượng, đúng tiến độ các văn bản hướng dẫn thực hiện, các nhiệm vụ được giao để thực hiện Phong trào thi đua.

+ Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định và đột xuất theo yêu cầu.

- Tiêu chuẩn đối với cá nhân

+ Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Đáp ứng các tiêu chí thi đua tại khoản 1, mục III Kế hoạch này.

2.3. Thủ tục, hồ sơ khen thưởng

a) Thủ tục

Trên cơ sở đối tượng, tiêu chuẩn nêu trên, căn cứ thành tích đạt được trong việc thực hiện Phong trào thi đua, người đứng đầu đơn vị xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo thẩm quyền; tổ chức xét chọn, đề xuất 01 tập thể hoặc 01 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu, đáp ứng các tiêu chuẩn

nêu trên đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng Bằng khen, gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 31/5/2025, bản mềm gửi về địa chỉ email vutdkt@moet.gov.vn.

b) Hồ sơ

- Tờ trình đề nghị khen thưởng có xác nhận của lãnh đạo đơn vị.
- Biên bản họp bình xét của đơn vị, kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng.
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng, có xác nhận của người đứng đầu đơn vị theo Mẫu báo cáo thành tích khen thưởng chuyên đề.

Các đơn vị căn cứ tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ, thành tích, mức độ đóng góp đề nghị khen thưởng cho phù hợp. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của thành tích, quy trình, thủ tục, hồ sơ và các nội dung liên quan đến việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với các tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2022 đến năm 2030, chia thành 02 giai đoạn.

1. Giai đoạn 1 (từ 2022 - 2025)

Ban hành kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện trong năm 2023. Tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm ở các đơn vị và Bộ Giáo dục và Đào tạo trong năm 2025 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

2. Giai đoạn 2 (từ 2026 - 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá, kết quả thực hiện giai đoạn 1, căn cứ chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai giai đoạn 2 Phong trào thi đua và tổ chức tổng kết vào năm 2030.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

1.1. Các đơn vị được giao chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai nhiệm vụ tại Nghị quyết số 105/NQ-CP và nội dung Phong trào thi đua này; xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện từng năm và giai đoạn bảo đảm tiến độ và chất lượng; hàng năm chủ động kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về kết cấu hạ tầng giáo dục và đào tạo và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Các đơn vị khác, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua bảo đảm hiệu quả.

1.2. Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị rà soát, tham mưu lãnh đạo Bộ ban hành cơ chế, chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về kết cấu hạ tầng giáo dục và đào tạo.

1.3. Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn ngành theo từng năm và giai đoạn; tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn ngành; thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh, kịp thời theo đúng thẩm quyền và công khai việc xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.4. Văn phòng chủ trì, phối hợp với Báo Giáo dục và Thời đại, các cơ quan truyền thông và các đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu gương điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện Phong trào thi đua.

1.5. Trước ngày 30/11 hàng năm, các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua về Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ, gửi Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương), bản mềm gửi về địa chỉ email vutdkt@moet.gov.vn.

1.6. Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế, gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Chủ trì, hướng dẫn khen thưởng sơ kết, tổng kết, đánh giá Phong trào thi đua; thẩm định hồ sơ, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu xuất sắc trong việc thực hiện Phong trào thi đua.

2. Các đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, hai Đại học Quốc gia

2.1. Xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Phong trào thi đua, đặc biệt là các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 105/NQ-CP.

2.2. Phối hợp với các đơn vị liên quan, địa phương trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ đầu tư, dự án công trình hạ tầng về giáo dục và đào tạo.

2.3. Thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động và tài nguyên. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và công khai việc xử lý vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan và đối với đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

2.4. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Phong trào thi đua.

2.5. Trước ngày 30/11 hàng năm, các đơn vị trực thuộc Bộ, hai Đại học Quốc gia báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để tổng hợp báo cáo lãnh đạo Bộ, gửi Bộ Nội vụ (Ban

Thi đua khen thưởng Trung ương), bản mềm gửi về địa chỉ email vutdkt@moet.gov.vn.

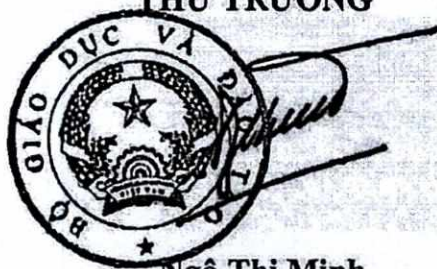
3. Công đoàn Giáo dục Việt Nam và các đoàn thể thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động công đoàn viên, thanh niên tích cực tham gia Phong trào thi đua.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, cơ sở giáo dục báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để được hướng dẫn, phối hợp xử lý. /.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Bộ Nội vụ;
- Ban TĐKT Trung ương;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc Trung ương (để ph/h);
- Công đoàn GDVN (để ph/h);
- Đại học Quốc gia (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ (để thực hiện);
- Công Thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Ngô Thị Minh